**IFRS và lộ trình áp dụng IFRS tại Việt Nam**

ThS. Nguyễn Khánh Thu Hằng – Đại học Duy Tân

[nguyenkhanhthuhang@gmail.com](mailto:nguyenkhanhthuhang@gmail.com)

0972211486

**Tóm tắt**

Kế toán không còn là vấn đề mang tính nội tại, riêng biệt của từng quốc gia trong xu hướng toàn cầu hóa về hợp tác và phát triển kinh tế. Để phù hợp với yêu cầu đa dạng của doanh nghiệp cũng như các nhà đầu tư, các quốc gia thường cho phép các doanh nghiệp lựa chọn Chuẩn mực BCTC quốc gia hoặc Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) khi lập và trình bày BCTC. Vì vậy, Bộ tài chính đã ban hành Đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam với những lộ trình cụ thể trong việc áp dụng toàn bộ hay từng phần có điều chỉnh phù hợp với Việt Nam.

*Từ khoá: IFRS, báo cáo tài chính, …*

**IFRS là gì?**

IFRS là gì? IFRS có nghĩa là [chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (International Financial Reporting Standards)](https://blog.sapp.edu.vn/certifr/topic/ifrs). Các chuẩn mực này là “cánh tay phải” đắc lực giúp các doanh nghiệp, nhà đầu tư có được các báo cáo tài chính minh bạch, thống nhất, dễ dàng so sánh giữa các quốc gia. Nhờ vậy, các kế toán viên, kiểm toán viên trên khắp thế giới có ngôn ngữ chung trong việc lập báo cáo tài chính.

IFRS là một bộ chuẩn mực kế toán được thiết kế và phát triển bởi một tổ chức độc lập, phi lợi nhuận được gọi là Hội đồng chuẩn mực Kế toán quốc tế (IASB). IFRS ra đời cung cấp một khuôn khổ quốc tế về cách lập và trình bày báo cáo tài chính cho các công ty đại chúng. IFRS tập trung vào các hướng dẫn, diễn giải chung nhất về cách lập báo cáo tài chính hơn là thiết lập các quy tắc lập báo cáo ngành cụ thể. Bộ chuẩn mực quốc tế IFRS có thể xem là sự thay đổi về chuẩn mực kế toán lớn nhất trong thời đại, là một điều hết sức cần thiết đối với các công ty lớn có các chi nhánh tại các quốc gia khác nhau. Đến nay IFRS đã trở thành ngôn ngữ kế toán chung phổ biến nhất trên toàn cầu.

Theo quan điểm của Ngân hàng Thế giới là, các quốc gia nên ưu tiên chấp nhận IFRS hơn là xây dựng các thông lệ kế toán theo điều kiện của từng nước, bởi các chuẩn mực này được quốc tế chấp nhận rộng rãi và có sự linh hoạt trong việc hợp nhất những thông lệ tốt nhất trên thế giới. Nhiều năm qua, Ngân hàng Thế giới cũng chấp nhận IFRS làm cơ sở cho việc trình bày các báo cáo tài chính được đệ trình của những khách hàng sử dụng các khoản vay và tín dụng của Ngân hàng này.

**Lợi ích của việc áp dụng IFRS tại Việt Nam**

Trong bối cảnh kế toán được xem như là một ngôn ngữ kinh doanh toàn cầu thì việc cho phép áp dụng IFRS sẽ giúp các cơ quan quản lý nhà nước, chủ sở hữu, nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài có công cụ để đánh giá và so sánh thông tin tài chính giữa các đơn vị theo cùng một ngôn ngữ, chuẩn mực chung để đưa ra các quyết định kinh tế một cách phù hợp.

Việc áp dụng IFRS sẽ tạo điều kiện để doanh nghiệp đủ điều kiện niêm yết trên thị trường quốc tế hoặc nhận được các khoản vay ưu đãi từ các định chế tài chính quốc tế như WB, IMF, ADB, …

Việc áp dụng IFRS sẽ tạo dựng khuôn khổ pháp lý cho việc kế toán nhiều loại công cụ tài chính, tài sản và nợ phải trả theo giá trị hợp lý. Việc xây dựng các quy định cụ thể về công cụ tài chính, giao dịch phái sinh tác động mạnh mẽ đến cả thị trường sơ cấp (thị trường phát hành công cụ tài chính) và thị trường thứ cấp (thị trường giao dịch). Đối với thị trường sơ cấp, các ngân hàng và tổ chức tài chính có căn cứ pháp lý rõ ràng để hạch toán các loại công cụ tài chính được phát hành mới như hợp đồng tương lai, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng quyền chọn và hợp đồng hoán đổi. Đối với thị trường thứ cấp, hệ thống chuẩn mực BCTC về công cụ tài chính được ban hành đầy đủ sẽ góp phần thúc đẩy hoạt động đầu tư vào các công cụ tài chính phái sinh như một loại chứng khoán trên sàn giao dịch tập trung. Đặc biệt, việc áp dụng IFRS là một trong những yếu tố để nâng hạng cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Việc áp dụng IFRS sẽ nâng cao tính minh bạch và trung thực của báo cáo tài chính, giúp bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư do IFRS yêu cầu các khoản mục của BCTC phải được ghi nhận và trình bày theo bản chất hơn là hình thức hay tên gọi của giao dịch, vì vậy sẽ giảm thiểu tác động của hình thức giao dịch đến phương pháp kế toán, từ đó làm tăng khả năng so sánh giữa BCTC của doanh nghiệp tại Việt Nam với các doanh nghiệp khác trong khu vực và thế giới.

IFRS yêu cầu trình bày và thuyết minh chi tiết về những rủi ro mà doanh nghiệp có thể gặp phải như rủi ro kinh doanh, rủi ro tín dụng, rủi ro chính sách…, nhằm cung cấp thông tin đầy đủ hơn cho các nhà đầu tư, chủ nợ khi quyết định đầu tư vào doanh nghiệp. IFRS cũng yêu cầu áp dụng nhiều mô hình tài chính để xác định giá trị tài sản và nợ phải trả theo giá trị hợp lý, giá trị có thể thu hồi, giá trị sử dụng, giá trị thời gian, giá trị nội tại… Vì vậy, thông tin tài chính được cung cấp trên nền tảng IFRS sẽ giúp doanh nghiệp đánh giá được tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo cũng như giúp Ban giám đốc có được những thông tin phục vụ tốt hơn cho việc dự báo kết quả hoạt động và dòng tiền trong tương lai, từ đó có căn cứ và công cụ để thực hiện công tác quản trị, điều hành phù hợp với tình hình thực tiễn.

Khi áp dụng IFRS, các doanh nghiệp sẽ phát sinh một số chi phí đầu tư ban đầu phục vụ cho việc đào tạo lại nguồn nhân lực cũng như thay đổi hệ thống thông tin, phần mềm kế toán. Mặc dù các chi phí đầu tư ban đầu là tương đối lớn nhưng xét về lâu dài thì những lợi ích từ việc minh bạch hóa thông tin, thu hút nhà đầu tư không những sẽ mang lại lợi ích nhiều hơn các chi phí ban đầu mà còn giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

**Lộ trình áp dụng IFRS tại Việt Nam**

Ngày 16/03/2020, Bộ trưởng Bộ tài chính ký quyết định phê duyệt "Đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam" nhằm hướng tới áp dụng IFRS và chuẩn mực báo cáo tài chính Việt Nam mới (VFRS) theo hướng IFRS từ sau năm 2025. Lộ trình gồm 3 giai đoạn

|  |  |
| --- | --- |
| 2020 - 2021  Giai đoạn chuẩn bị | Giai đoạn chuẩn bị Bộ Tài chính chuẩn bị các điều kiện cần thiết như:  - Công bố bản dịch IFRS ra tiếng Việt  - Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng IFRS;  - Xây dựng cơ chế tài chính liên quan;  - Đào tạo nguồn nhân lực, quy trình triển khai cho các doanh nghiệp. |
| 2022 – 2025  Giai đoạn tự nguyện | (1) Đối với báo cáo tài chính hợp nhất:  Các doanh nghiệp sau có nhu cầu và đủ nguồn lực, thông báo cho Bộ Tài chính trước khi tự nguyện áp dụng IFRS tại Việt Nam để lập báo cáo tài chính hợp nhất:  - Công ty mẹ của tập đoàn kinh tế Nhà nước quy mô lớn hoặc có các khoản vay được tài trợ bởi các định chế tài chính quốc tế;  - Công ty mẹ là công ty niêm yết;­  - Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết;  - Các công ty mẹ khác nhu cầu và đủ nguồn lực tự nguyện [áp dụng IFRS](https://smarttrain.edu.vn/lo-trinh-ap-dung-ifrs-tai-viet-nam-nhung-dieu-ban-can-biet/).  (2) Đối với báo cáo tài chính riêng:  - Các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là công ty con của công ty mẹ ở nước ngoài có nhu cầu và đủ nguồn lực, thông báo cho Bộ Tài chính trước khi tự nguyện áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính riêng. |
| Sau 2025  Giai đoạn bắt buộc | (1) Đối với báo cáo tài chính hợp nhất:  - Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện áp dụng IFRS của giai đoạn 1, Bộ Tài chính căn cứ nhu cầu, khả năng sẵn sàng của các doanh nghiệp và tình hình thực tế, quy định phương án, thời điểm bắt buộc áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính hợp nhất cho từng nhóm doanh nghiệp thuộc các đối tượng cụ thể sau:  + Công ty mẹ của tập đoàn kinh tế Nhà nước;  + Công ty mẹ là công ty niêm yết;  + Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết;  + Công ty mẹ quy mô lớn khác.  - Các công ty mẹ khác không thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng nêu trên có nhu cầu và đủ nguồn lực, thông báo cho Bộ Tài chính trước khi tự nguyện áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính hợp nhất.  (2) Đối với báo cáo tài chính riêng:  - Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện áp dụng IFRS của giai đoạn 1, Bộ Tài chính căn cứ nhu cầu, khả năng sẵn sàng của các doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, quy định phương án, thời điểm áp dụng bắt buộc hoặc áp dụng tự nguyện IFRS để lập báo cáo tài chính riêng cho từng nhóm đối tượng, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi. |

**Cách thức áp dụng IFRS tại Việt Nam**

Cách thức áp dụng IFRS tại Việt Nam Doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng IFRS phải áp dụng tất cả các IFRS đã có hiệu lực theo quy định của IASB tại cùng một thời điểm. Khi IASB có sự thay đổi, bổ sung IFRS thì Việt Nam sẽ áp dụng chậm nhất sau 3 năm kể từ thời điểm các sửa đổi, bổ sung IFRS có hiệu lực. Doanh nghiệp tự nguyện hay bắt buộc áp dụng IFRS lập báo cáo tài chính hợp nhất hoặc báo cáo tài chính riêng không phải lập báo cáo tài chính theo VAS, chỉ phải lập duy nhất một báo cáo tài chính theo IFRS để công bố theo pháp luật Việt Nam.

Đối với các doanh nghiệp vừa, nhỏ không thuộc các đối tượng cụ thể bắt buộc áp dụng IFRS, các doanh nghiệp này sẽ áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính Việt Nam mới (VFRS) có điều chỉnh phù hợp với IFRS và thông lệ quốc tế. Riêng đối tượng doanh nghiệp siêu nhỏ không có nhu cầu và điều kiện áp dụng IFRS và VFRS sẽ có hướng dẫn riêng của Bộ tài chính.

Trước ngày 31/12/2024, Bộ Tài chính sẽ ban hành mới hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam theo hướng phù hợp với IFRS, yêu cầu quản lý, điều hành của Việt Nam và nhu cầu của doanh nghiệp. Sau đó, Bộ Tài chính sẽ thường xuyên rà soát lại VAS, cập nhật những thay đổi của IFRS để đảm bảo VAS phù hợp ở mức độ cao nhất với thông lệ quốc tế.

**Khó khăn và thách thức khi áp dụng IFRS ở Việt Nam**

*Thị trường tài chính và thị trường vốn chưa đủ phát triển:* Để đáp ứng được nguyên tắc giá trị hợp lý của IFRS, thị trường cần phải hoạt động hiệu quả, cung cấp được những số liệu, thông số tài chính đáng tin cậy. Ngoài ra, IFRS có mục tiêu thể hiện, ghi lại các giao dịch tài chính thuộc nền kinh tế phát triển có nhiều công cụ tài chính phức tạp.

Trong khi đó, thị trường tài chính và thị trường vốn của Việt Nam chưa đủ phát triển do chúng ta đang ở một nền kinh tế chuyển đổi đầy biến động và không có phổ biến các công cụ tài chính. Điều này dẫn đến việc áp dụng các chuẩn mực IFRS tại Việt Nam gặp khó khăn và thách thức trong ngắn hạn.

*Các doanh nghiệp không muốn công khai tình hình tài chính:* Điều kiện khi áp dụng [các chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)](https://www.ifrs.org/) là các thông tin tình hình tài chính của các doanh nghiệp sẽ chính xác hơn, đáng tin cậy hơn với việc nâng cao trách nhiệm giải trình từ phía doanh nghiệp. Điều này khiến các doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả sẽ khó lòng có được báo cáo tài chính khả quan như hiện tại.Các doanh nghiệp hoạt động kém này có tâm lý sợ ảnh hưởng đến giá trị chứng khoán, xếp hạng và duy trì điều kiện được niêm yết trên thị trường chứng khoán. Và nếu tiếp tục như vậy, đây sẽ là rào cản lớn trong việc áp dụng IFRS tại Việt Nam.

*Thiếu đội ngũ nhân lực:* Áp dụng IFRS tại Việt Nam cần có đội ngũ nhân lực có trình độ và được đào tạo bởi có sự chênh lệch lớn giữa VAS và IFRS. Tuy nhiên, nguồn nhân lực được đào tạo về các chuẩn mực này tại Việt Nam có rất ít. Chỉ một số kiểm toán viên, kế toán, nhà nghiên cứu thuộc các doanh nghiệp kiểm toán lớn mới có kỹ năng và kinh nghiệm lập báo cáo tài chính theo các chuẩn mực IFRS.

*Bất đồng ngôn ngữ:* Với mục tiêu tạo ra ngôn ngữ chung trong kế toán, IFRS được soạn thảo hoàn toàn bằng tiếng Anh - ngôn ngữ quốc tế thông dụng hiện nay. Trong khi đó, các kế toán viên, kiểm toán viên, nhà đầu tư và doanh nghiệp Việt Nam có hạn chế tiếng Anh nhất định. Vì vậy, việc hiểu chính xác thuật ngữ, cập nhật tin tức và áp dụng IFRS ở Việt Nam sẽ gặp khó khăn hơn so với các nước sử dụng tiếng Anh.

*Sự chồng chéo của các văn bản quy phạm pháp luật:* Hiện nay, Việt Nam có tới 3 văn bản quy phạm pháp luật có tác động đến công tác tài chính của các doanh nghiệp. Bao gồm: chính sách thuế, chuẩn mực báo cáo tài chính và cơ chế tài chính. Điều này tạo ra sự không nhất quán và chồng chéo trong việc áp dụng. Do đó, áp dụng IFRS ở Việt Nam trong thời điểm hiện tại sẽ gặp khó khăn khi doanh nghiệp lúng túng không biết áp dụng nguyên tắc, quy định nào cho một giao dịch có sự khác biệt cách xử lý của các văn bản quy phạm pháp luật và IFRS.

**Chuẩn bị khi chuyển đổi từ VAS sang IFRS**

Trước những khó khăn và thách thức khi áp dụng IFRS tại Việt Nam, các doanh nghiệp và đội ngũ nhân sự ngành kế toán - kiểm toán - tài chính - thuế cần chuẩn bị như: Doanh nghiệp cần rà soát, kiểm tra và thiết lập lại hệ thống, quy trình cũng như hạ tầng của doanh nghiệp để đảm bảo tính trung thực của báo cáo tài chính và đáp ứng các quy định của IFRS; Và doanh nghiệp cũng cần rà soát lực lượng nhân sự về kế toán, tài chính cũng như quản lý để có được kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo kiến thức phù hợp; Bản thân nhân sự cần chủ động học hỏi, nghiên cứu và tích lũy kiến thức cũng như kỹ năng về tiếng Anh, IFRS thông qua các tài liệu của Bộ tài chính, IFRS và các trung tâm đào tạo, hiệp hội ngành nghề uy tín; Nhân sự cần nắm được sự khác biệt giữa [chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)](https://blog.sapp.edu.vn/acca/su-khac-biet-giua-chuan-muc-ke-toan-viet-nam-va-quoc-te) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) để áp dụng đúng và chính xác cũng như hiểu được những thay đổi trong kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp; Nhân sự có thể nhờ sự hỗ trợ từ các hiệp hội như VACPA, [ACCA](https://www.accaglobal.com/vn/en.html) để có được các chuyên gia đào tạo, đội ngũ tư vấn đối với các thách thức khó khăn phát sinh trong quá trình áp dụng IFRS đối với doanh nghiệp.

**Trang bị kiến thức về IFRS như thế nào?**

Để trang bị kiến thức về IFRS đúng, chính xác và đầy đủ, các nhân sự trong ngành kế toán - kiểm toán - tài chính - thuế và các chủ doanh nghiệp cần phải nắm chắc được: Các tài liệu về các chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế IFRS cũng như hướng dẫn áp dụng được Bộ tài chính dịch và công bố; Các cơ chế tài chính có liên quan; Tìm kiếm sự hỗ trợ từ tài liệu của các hiệp hội ngành nghề uy tín như VACPA, ACCA cũng như từ các chuyên gia, đội ngũ tư vấn tại đây; Học hỏi kiến thức từ các nhân sự có kinh nghiệm, tầm hiểu biết về IFRS ở các công ty kiểm toán lớn hiện nay như BIG4; Tham gia học tập và tích lũy kiến thức về IFRS tại các trung tâm đào tạo uy tín; Học tập các chứng chỉ quốc tế như: chứng chỉ CertIFR hay ACCA để chuẩn bị kiến thức, tiếng Anh cần thiết để đáp ứng công việc, thăng tiến trong sự nghiệp.

**Kết luận**

Bộ tài chính ban hành Đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam với những lộ trình cụ thể trong việc áp dụng toàn bộ hay từng phần có điều chỉnh phù hợp với Việt Nam và chỉ rõ lộ trình áp dụng IFRS sẽ giúp các DN Việt Nam có định hướng để chuẩn bị nguồn lực Kế toán trong tương lai. Bộ Tài chính cũng cần phối hợp với các cơ quan nhà nước, các hội nghề nghiệp, các tổ chức khác hỗ trợ, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho các DN áp dụng IFRS thông qua những văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết hơn để IFRS nhanh chóng được triển khai thực hiện ở các DN.

**Tài liệu tham khảo**

1. Quyết định 345/QĐ-BTC
2. <https://ifrs.vn/lo-trinh-ap-dung-ifrs-tai-viet-nam/>